

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	468.43	↓-4.77	-1.01%
KLGD (triệu ck)	32.75	↓-5.77	-14.97%
GTGD (tỷ đồng)	487.86	↓-193.94	-28.45%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↑0.00	0.00%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↑0.00	0.00%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	2.83	↓-1.42	-33.45%
KL bán (triệu ck)	3.39	↓-3.87	-53.31%
Giá trị mua (tỷ đồng)	67.58	↓-37.25	-35.53%
Giá trị bán (tỷ đồng)	49.77	↓-144.97	-74.44%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	57.61	↓-0.75	-1.29%
KLGD (triệu ck)	24.07	↓-6.36	-20.89%
GTGD (tỷ đồng)	172.02	↓-42.56	-19.83%
Tổng cung (triệu ck)	44.91	↓-16.75	-27.17%
Tổng cầu (triệu ck)	39.49	↓-10.51	-21.03%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	0.90	↓-0.07	-7.19%
KL bán (triệu ck)	0.75	↑0.01	1.50%
Giá trị mua (tỷ đồng)	17.19	↓-1.17	-6.38%
Giá trị bán (tỷ đồng)	8.19	↑0.05	0.55%

Tin đáng chú ý:

- CPI tháng 4 tại Hà Nội giảm 0.15% so với tháng trước. CPI tp. Hồ Chí Minh giảm 0.33% so với tháng trước. Nhóm Giao thông tăng mạnh nhất do ảnh hưởng trực tiếp của đợt tăng giá xăng dầu hồi cuối tháng 3. Mặc dù vậy, các nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống, lương thực, thực phẩm đều tiếp tục giảm là một tín hiệu đáng mừng.
- Trong tháng 4, tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn Hà Nội tăng 1,8% so với tháng trước nhưng vẫn giảm 3% từ đầu năm, chủ yếu do dư nợ ngắn hạn giảm.

Nhận định thị trường:

Các etfs đã ngừng bán, thị trường giảm chủ yếu do yếu tố tâm lý và thiếu hụt thông tin hỗ trợ.

CCQ FTSE Viet Nam UCITS etf trên các thị trường châu Âu và châu Á tiếp tục giảm nhưng lượng giao dịch đã chững lại và dòng tiền không còn rút ra ồ ạt. Trên NYSE, VNM etf đang ở vùng giao dịch gần mức thấp nhất trong lịch sử từ 2010 đến nay (mức thấp nhất là 15,5 \$/CCQ). Tình trạng tương tự khi dòng tiền rút ra đã chững lại và khiến các quỹ này tạm dừng việc bán ròng trên thị trường. Điều này đã đúng như dự báo của chúng tôi trong tuần trước. Trong thời gian tới, các quỹ này có thể sẽ tiếp tục bán ròng nhẹ theo xu hướng kĩ thuật, tuy nhiên sẽ ít gây ảnh hưởng tới thị trường.

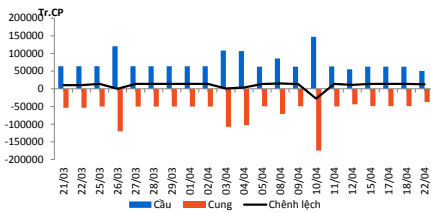
Trong nước, lạm phát ở hai thành phố lớn đều âm so với tháng trước, đặc biệt sau khi tăng giá xăng khá mạnh hồi cuối tháng 3 là một thông tin tích cực đáng chú ý. Chúng tôi cho rằng nếu như việc giá xăng dầu tăng không ảnh hưởng gián tiếp quá mạnh tới Cpi thì các kì nghỉ lễ thời gian này sẽ ít có ảnh hưởng tới CPI của tháng 5 sắp tới.

TTCK tiếp tục giảm nhẹ trong phiên hôm nay có khả năng chủ yếu do yếu tố tâm lý. Về mặt kĩ thuật, hầu hết các chỉ tiêu kĩ thuật MFI, RSI đều đã về gần mức thấp kỉ lục trong 3 năm (Quá Bán). Yếu tố này là cơ sở cho thấy có khả năng thị trường đang ở giai đoạn cuối của một sóng giảm ngắn hạn và khu vực hỗ trợ 460 điểm sẽ phát huy tác dụng trong thời gian tới. Nếu như khối ngoại không tiếp tục bán ròng, chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm cho rằng đợt phục hồi kĩ thuật có thể xuất hiện trong khu vực quanh 460 điểm với mức phục hồi đáng kể so với sóng giảm vừa qua. Nhà đầu tư nên hạn chế việc bán tháo cổ phiếu với mức giá thấp trong khoảng thời gian này.

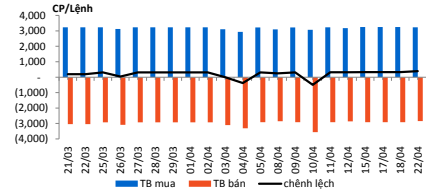
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

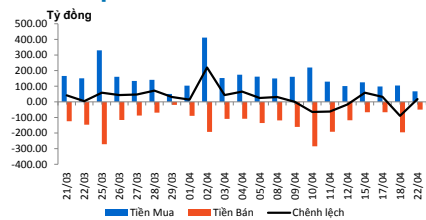
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

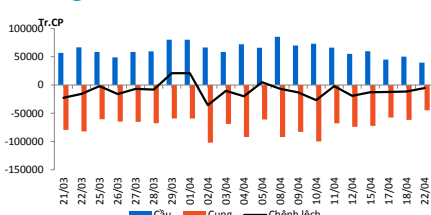


Giao dịch NĐTNN

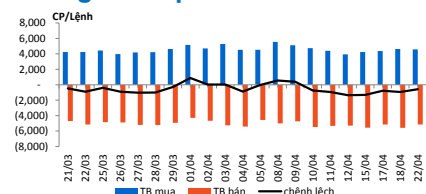


Diễn biến sàn Hà Nội

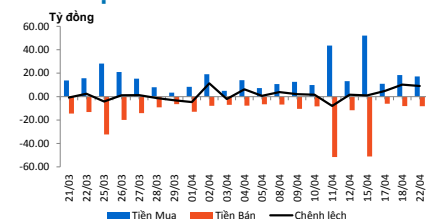
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở đầu phiên giao dịch VN-Index giảm thêm 1.4 điểm sau 15 phút mở cửa, tương ứng 0.3%, giao dịch ở 471.87 điểm. Nhiều người lo ngại chỉ số này khó trụ vững mốc 470 điểm bất chấp một vài thông tin tích cực như doanh nghiệp được hoãn chuyển nhóm nợ xấu hay tin đồn đổi tiền cũng bị bác bỏ.

GAS sau ít phút tăng điểm cũng đã về mốc tham chiếu, cung giá thấp có dấu hiệu tăng lên và tạo áp lực lên cổ phiếu này. Nhiều Bluechips vẫn trong hướng điều chỉnh giảm như VNM, MSN, STB, BVH, HAG, ITA, KBC, REE... Một vài mã cổ phiếu hạng vừa và nhỏ giảm kịch sàn như AGF, BBC, ALP, HAS, HTV, LGL, PXI, PXL, TNT, VNA...

Cuối buổi sáng tổng cộng gần 70 mã tại HOSE tăng giá. Dễ dàng nhận ra những cổ phiếu đầu cơ mạnh. Điều này giúp VN-Index thu hẹp mức giảm còn 2.97 điểm, tức bằng 1/2 mức trước đó, tương đương 0.63%, tạm dừng ở 470.24 điểm. Giao dịch buổi sáng trên sàn đạt 21.48 triệu đơn vị, tương đương 365 tỷ đồng, trong đó ITA và CII đều có hơn 1 triệu đơn vị chuyển nhượng, kể đến là CTG với hơn 880 ngàn đơn vị hay VIP trên 730 ngàn đơn vị.

Sàn HOSE chịu áp lực lớn bởi nhiều cổ phiếu BĐS giảm mạnh về sát mức giá sàn như HQC, DXG, HAG, ITA, KBC, ITC, NBB, LCG... Ngoài ra nhiều cổ phiếu lớn khác cũng giảm khá mạnh như GAS, VNM, CTG, VCB, REE, SSI, STB... cũng tạo áp lực giảm lên toàn thị trường. Ngoài MSN tăng 1,000 đồng, PPC, MPC, HSG, PTB... cũng ghi nhận mức tăng đáng kể. Tuy nhiên điều này vẫn không đủ mạnh để giúp thị trường thoát khỏi sắc đỏ, VN-Index mất 4.78 điểm, tương ứng 1.01%, đóng cửa tại 468.43 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt gần 40 triệu đơn vị, tương ứng 644.33 tỷ đồng. Toàn sàn có 151 mã giảm, trong đó 30 mã giảm sàn.

Sàn HNX-Index mở cửa đầu tuần tăng nhẹ 0.05 điểm, tương ứng 0.09%, đạt 58.41 điểm vào lúc 9h10. Sự tích cực này có được là một vài cổ phiếu lớn có lãi trong quý 1/2013 như KLS, PVS, VND...

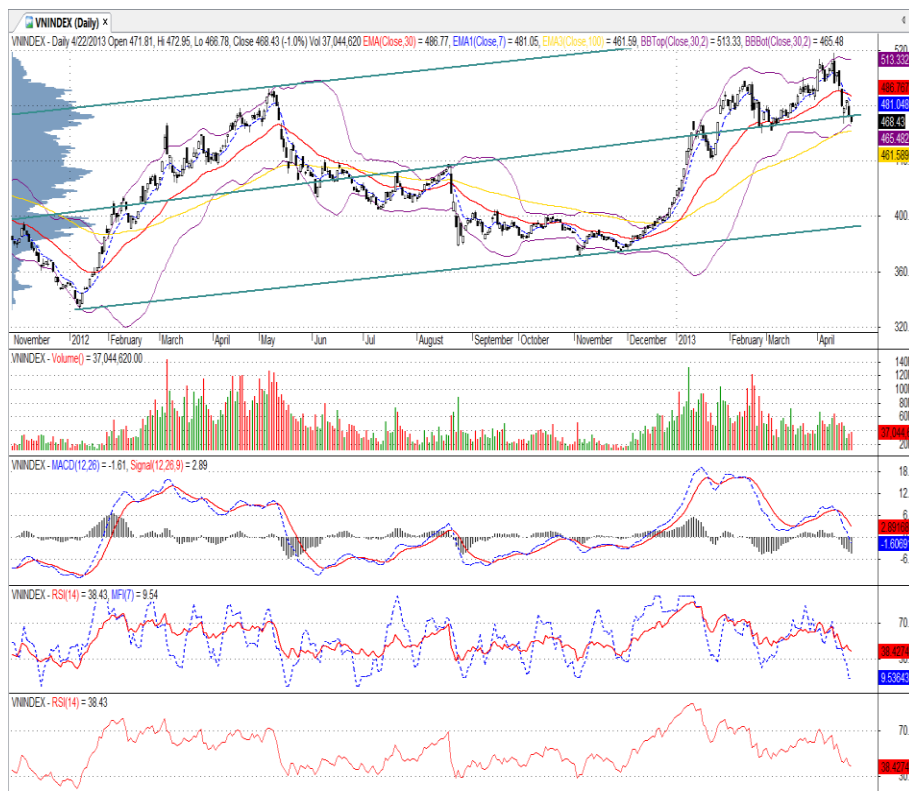
Tuy nhiên, đà tăng này khó trụ vững khi mà hàng loạt cổ phiếu vẫn chưa có giao dịch hoặc theo kiểu "trắng bên mua". Đáng chú ý là NVB chỉ có khối lượng rất nhỏ mua ở mức giá sàn. PVX, FLC, SHB, SCR, VCG... giữ giá tham chiếu.

Cuối buổi sáng, cơ hội hồi phục của HNX dường như khó hơn khi số mã giảm chiếm áp đảo, trong đó bao gồm nhiều cổ phiếu trụ như PVX, SCR, SHB, VCG, NVB... HNX-Index giảm 0.38 điểm, hay 0.65%, tạm dừng ở mức 57.98 điểm. Khối lượng toàn sàn đạt gần 14 triệu đơn vị, tương ứng chỉ hơn 100 tỷ đồng. Có 16 cổ phiếu tăng trần trên HNX nhưng nhiều trong số đó lại có rất ít giao dịch và chủ yếu là cổ phiếu đầu cơ như AMV, BLF, CKV, HTV, MKV, NPS, SD7, VC1...

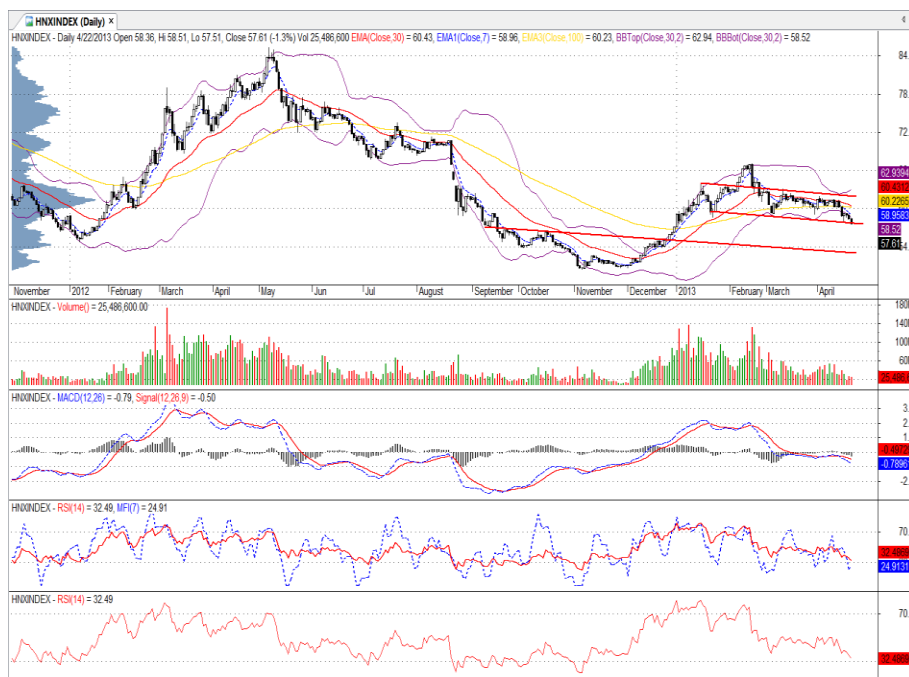
Trên HNX, mặc dù ACB, VND, PVX giữ được mốc tham chiếu, nhưng mức giảm khá mạnh của DBC, VCG, SCR, BVS, HUT, PVS, PVC, KLS... đặc biệt PVX rút sàn khiến HNX30 mất 2.27 điểm, tức 2.09%. Điều này ảnh hưởng mạnh đến HNX-Index, chỉ số này giảm 0.75 điểm, tức 1.29% xuống 57.61 điểm.

Toàn sàn có 122 mã giảm, 74 mã tăng và 202 mã đứng giá. Giao dịch trên sàn sụt giảm đáng kể, chỉ đạt gần 27 triệu đơn vị, tương ứng gần 200 tỷ đồng. SHB là cổ phiếu giao dịch nhiều nhất trên sàn với 5.37 triệu đơn vị, cổ phiếu này cũng ghi nhận mức giảm 200 đồng. Kể đến là SCR gần 4 triệu đơn vị.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Giảm
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	520	***
Kháng cự 2	540	**
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	460	***
Hỗ trợ 2	440	**
Hỗ trợ 3	400	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Giảm
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Dao động
Thanh khoản	Yếu
Đánh giá dòng tiền	Yếu
Trạng thái ngắn hạn	N/A
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	54	**
Hỗ trợ 2	50	****
Hỗ trợ 3		

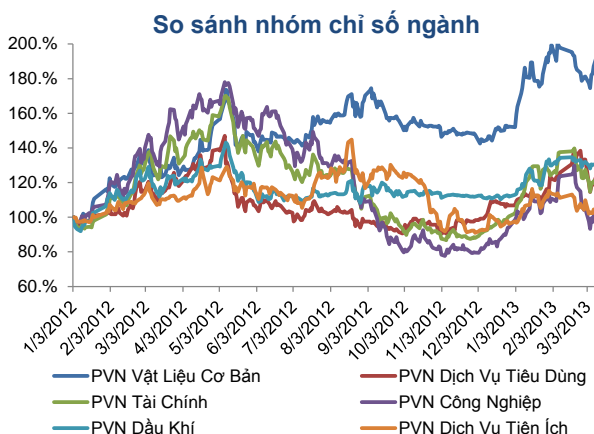
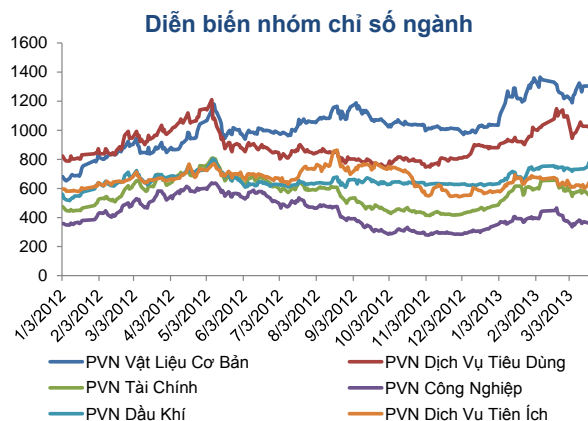
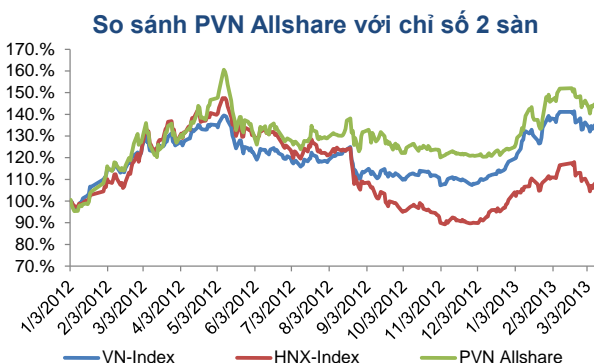
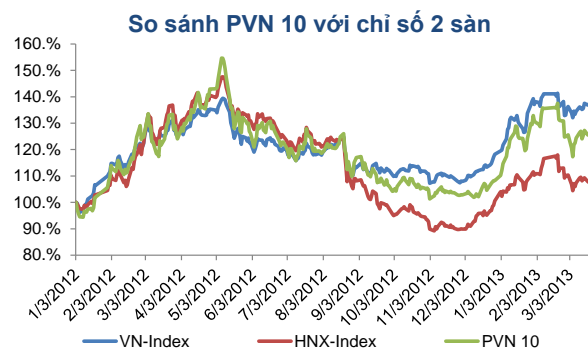
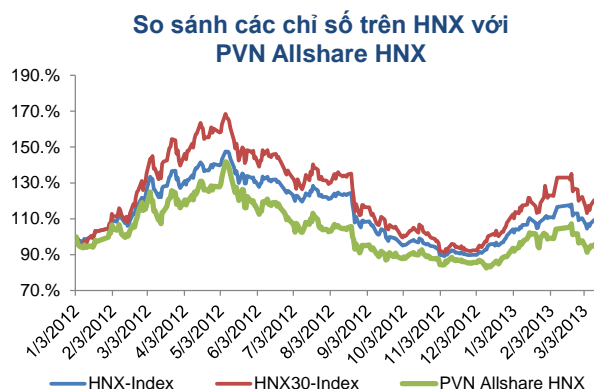
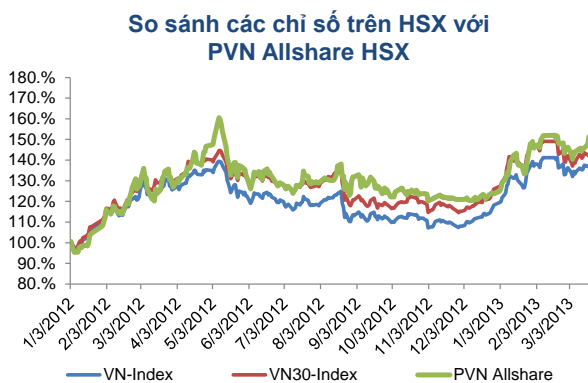
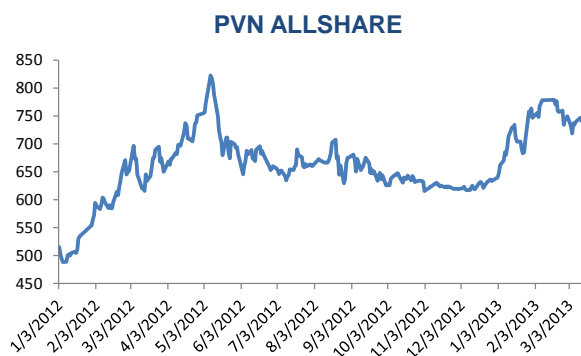
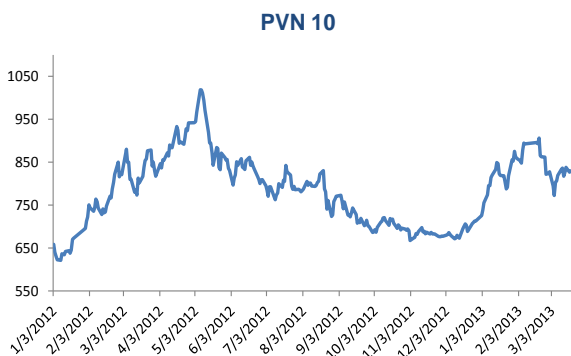
Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Các công cụ kỹ thuật về gần mức thấp kỹ lục trong dao động như MFI, RSI... Áp lực Quá Bán khá rõ nét, đồng thời trên HNX khối lượng giao dịch đã giảm về gần mức thấp kỹ lục. Điều này cho thấy có khả năng thị trường ở giai đoạn cuối của một sóng giảm ngắn hạn. Mặc dù đã giảm chưa có dấu hiệu kết thúc, tuy nhiên sức giảm giá có khả năng sẽ yếu dần.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

7Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 12 mã cổ phiếu đứng giá, 15 mã giảm giá và 1 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1.76% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 5.769 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 22/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,500.0	100	↓ -8.16	0.39	12.16	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,200.0	-	→ 0.00	0.31	29.09	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,100.0	42,400	→ 0.00	0.12	0.21	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,600.0	316,400	→ 0.00	1.44	1.17	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,000.0	46,800	↓ -2.91	0.93	6.33	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,300.0	-	→ 0.00	0.21	1.27	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,400.0	13,900	↓ -2.86	0.34	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,300.0	353,400	↓ -2.21	0.79	1.99	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,500.0	32,200	→ 0.00	1.14	2.97	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,500.0	25,200	→ 0.00	0.48	5.40	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,500.0	15,100	→ 0.00	0.66	7.83	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,500.0	500	↓ -5.41	0.34	1.64	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	13,200.0	472,662	↓ -2.22	1.11	3.53	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,300.0	1,816,100	→ 0.00	0.19	1.62	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	53,000.0	621,540	↓ -1.85	4.28	16.99	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	41,600.0	256,920	↓ -0.95	2.49	6.72	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,000.0	4,430	→ 0.00	1.28	3.41	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,000.0	17,520	↑ 2.56	0.69	5.84	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	16,700.0	376,030	→ 0.00	0.95	4.11	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	30,300.0	22,450	→ 0.00	1.48	4.28	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,600.0	125,420	↓ -3.70	0.25	2.02	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	39,500.0	121,790	↓ -0.25	1.33	7.76	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	7,900.0	558,280	↓ -5.95	0.69	10.00	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,200.0	333,620	↓ -2.33	0.43	38.18	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,300.0	122,830	↓ -5.71	0.32	2.20	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,500.0	2,560	→ 0.00	0.14	0.78	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,700.0	70,760	↓ -2.25	0.66	2.61	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,700.0	100	↓ -5.13	0.34	2.43	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
CII	22,000	20,500	-6.82	43,468,000
GAS	54,000	53,000	-1.85	33,128,120
CTG	18,400	18,100	-1.63	27,626,000
CSM	30,500	30,100	-1.31	20,708,000
ITA	5,900	5,600	-5.08	19,884,647

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SCD	13,000	13,900	900	6.92
DTT	5,800	6,200	400	6.90
PTB	22,200	23,700	1,500	6.76
DMC	28,200	30,100	1,900	6.74
PDN	26,400	28,000	1,600	6.06

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
AGF	23,100	21,500	-1,600	-6.93
GMD	30,700	28,600	-2,100	-6.84
CII	22,000	20,500	-1,500	-6.82
HVX	5,900	5,500	-400	-6.78
HDG	11,800	11,000	-800	-6.78

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KDC	10,842	ITA	7,055
PPC	6,749	DPM	5,669
BVH	5,377	BVH	5,595
GAS	5,349	PPC	4,965
HAG	4,638	OGC	3,839

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	6,500	6,300	-3.08	34,490
SCR	6,600	6,200	-6.06	24,276
KLS	8,200	8,000	-2.44	16,476
SHS	6,300	6,100	-3.17	9,870
DXP	63,000	63,000	0.00	9,442

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
GGG	800	900	100	12.50
DST	4,000	4,400	400	10.00
CVN	4,000	4,400	400	10.00
S55	21,200	23,300	2,100	9.91
CKV	7,100	7,800	700	9.86

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SD8	800	700	-100	-12.50
HHL	900	800	-100	-11.11
TAG	32,000	28,800	-3,200	-10.00
CPC	14,200	12,800	-1,400	-9.86
HDA	8,500	7,700	-800	-9.41

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DXP	7,616	PVS	2,191
PGS	3,157	AAA	1,028
PVS	1,793	PVX	984
SDT	794	VNR	908
SHB	705	DXP	815

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339